

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-7-2022.

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vân Thị Thu Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Minh Phấn và bà Đoàn Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/01/2022 về việc tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST-HNGĐ ngày 03/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/7/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Anh Ngô Văn Đạt** - sinh năm: 1990 (có mặt).

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thanh Thủy**- sinh năm: 1992 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố Ninh Chữ 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Ngô Văn Đ trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Thanh Th tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Kh H cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 172 ngày 16/12/2014.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do anh phát hiện chị Th đánh bài online ăn tiền và có quan hệ ngoại tình. Hai việc này anh phát hiện được qua kiểm tra điện thoại di động của chị Th. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2021 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Ngô Gia B, sinh ngày 02/4/2016 và cháu Ngô Gia V, sinh ngày 14/12/2018. Anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng. Trường hợp không được nuôi hết 02 cháu thì anh xin nuôi cháu lớn là Ngô Gia B. Hiện anh làm tài xế và phụ gia đình buôn bán, thu nhập trung bình từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng mỗi tháng. Chị Th đang làm Spa, thu nhập bao nhiêu anh không biết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân đúng như anh Đ trình bày. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 do anh Đ thường xuyên nhậu nhẹt, đi chơi với bạn bè, không chia sẻ công việc nhà với chị... Việc anh Đ cho rằng chị đánh bài online, ngoại tình là không đúng. Trước yêu cầu xin ly hôn của anh Đ chị đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như anh Đ trình bày. Nguyên vọng chị muốn được nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng. Trường hợp không được nuôi hết 02 cháu thì chị xin nuôi cháu nhỏ là Ngô Gia V. Chị làm Spa thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 20.000.000 đồng. Anh Đ hiện làm tài xế, thu nhập bao nhiêu chị không rõ.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng Bị đơn quá trình giải quyết

vụ án vắng mặt nhưng có mặt tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đ, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đ và chị Th; giao anh Đ nuôi dưỡng cháu Ngô Gia B, chị Th nuôi dưỡng cháu Ngô Gia V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải theo quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Ngô Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thanh Th kết hôn là do tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Kh H, huyện Ninh Hải cấp giấy chứng nhận kết hôn số 172 ngày 16/12/2014, theo quy định của pháp luật đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa anh Đ và chị Th thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy sự tự nguyện này là phù hợp pháp luật, nên HĐXX công nhận.

[2.2] Về con chung: Cả anh Đ và chị Th đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Anh Đ trình bày thời gian vợ chồng sống ly thân, 02 cháu ở với anh, mặc dù anh làm lái xe nhưng có mẹ anh phụ giúp. Chị Th cho rằng khi bỏ về nhà cha mẹ ruột, chị có dẫn 02 con đi cùng nhưng sau đó anh Đ đã đến bắt 02 cháu về. Điều này được anh Đ thừa nhận.

Tại phiên tòa, anh Đ cũng khẳng định chị Th là người mẹ tốt, có trách nhiệm. Trường hợp không được nuôi hết 02 cháu thì anh xin nuôi cháu lớn là Ngô Gia B. Chị Th cũng thừa nhận anh Đ có phụ giúp chị chăm con. Trường hợp không được nuôi hết 02 cháu thì chị xin nuôi cháu nhỏ là Ngô Gia V.

HĐXX thấy rằng cả anh Đ và chị Th đều tha thiết được trực tiếp nuôi con chung; là người cha, người mẹ có trách nhiệm và hết mực yêu thương con cái. Tuy nhiên cả công việc của anh Đ và chị Th đều bận rộn, anh Đ làm lái xe còn chị Th làm Spa, nếu giao cả 02 cháu cho một bên nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo thời gian để chăm sóc, đưa đón các cháu học hành...Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cũng như sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần cho các cháu, HĐXX quyết định giao cháu lớn cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, cháu nhỏ mới 04 tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng; điều này cũng phù hợp với ý kiến của các bên; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung do các bên không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Anh Ngô Văn Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: các điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ngô Văn Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thanh Th.

2. Về quan hệ con cái:

- Anh Ngô Văn Đ có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là cháu Ngô Gia B– sinh ngày 02/4/2016.

- Chị Nguyễn Thị Thanh Th có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là cháu Ngô Gia V – sinh ngày 14/12/2018.

- Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
- Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: anh Ngô Văn Đ phải chịu 300.000^d (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0006695 ngày 14/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Anh Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND thị trấn Kh H;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vân Thị Thu Sang

